TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2017/HSST
Ngày: 12-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Đăng Tố**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Công Gia**

Ông Lê Dũng Phương

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Thanh Tùng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Hữu Huỳnh -** Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/HSST-QĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

HUỲNH THẾ M - sinh năm: 1996 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số 79A, khu 2, ấp 8, xã T, huyện Q, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Huỳnh Văn M (1973) và bà Phan Ngọc Trang (đã chết); bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ con; tiền án: Ngày 13/7/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ", tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 144/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 22/10/2015; tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 09/5/2017 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* **Anh Hoàng Thanh S – sinh năm: 1991**; Nơi cư trú: Ấp 8, xã P, huyện P, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* **Ông Huỳnh Văn M – sinh năm: 1973**; Nơi cư trú: Số 79A, khu 2, Ấp 8, T, huyện Q, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 02/4/2017 M một mình điều khiển xe gắn máy mang biển số: 60AC – 020.94 đến xã L, huyện P để bắt bò cạp, đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì đi ngang

qua nhà anh Hoàng Thanh S. Qua quan sát, M phát hiện nhà anh Sang khóa cửa ngoài, không có người trông coi, các khoen móc cửa bị hư hỏng, ốc vít dùng để cố định khoen khóa vào cánh cửa bị lỏng nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để tìm tài sản trộm cắp. M dùng tay, vặn 02 ốc vít ra thì khoen móc khóa rời ra khỏi cánh cửa. M tiếp tục dùng tay kéo cửa một khoảng đủ lọt người, sau đó đi vào nhà quan sát rồi đi vào phòng ngủ nhà anh Sang để lục lọi tìm kiếm tài sản nhưng không phát hiện tài sản nào có giá trị. Khi đi ra khỏi phòng ngủ, M phát hiện phía sau cánh cửa phòng ngủ có treo 01 ba lô màu xám, M mở ba lô ra thì thấy 01 chiếc máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, lưng máy màu bạc, được bọc bằng bao da màu đen, M lấy tài sản này và mang đi cất giấu tại bụi cây gần nhà sau đó đem ra sử dụng.

Đến khoảng 20 giờ ngày 05/4/2017 trong khi M đang sử dụng máy tính bảng Apple Ipad 4 tại quán cà phê Chồi Lá thuộc khu 4, thị trấn Tân Phú thì anh Sang đã phát hiện được vị trí tài sản của mình thông qua hệ thống định vị bằng tài khoản Icloud: Hoangthanhsang290391@gmail.com (tài khoản dịch vụ trực tuyến của hãng Apple). Sau khi gặp M tại quán cà phê, xác định M đang giữ tài sản của mình, anh Sang đã đưa M cùng tang vật về trụ sở công an xã Phú Lộc để trình báo sự việc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn M thừa nhận đã nhận lại các tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông, không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 21/KL.HĐĐGTS ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P (Bút lục số: 16) kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4 Wifi Cellular 16GB, vỏ màu trắng bạc, số Serial: DMPKJ4M5F18P, số IMEI: 990003081718963 có trị giá là: 3.000.000đ (ba triệu đồng). Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo M về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù; bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Do hám lợi và nông nổi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hối hận đối với hành vi đã gây ra. Bị cáo mong Hội đồng xét xử cân nhắc xét xử

một bản án khách quan và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thế M đã khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 02/4/2017 bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà anh Hoàng Thanh S để tìm kiếm tài sản trộm cắp, qua đó chiếm đoạt được tài sản là 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4 có trị giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Đến ngày 05/4/2017 thì hành vi của bị cáo bị phát hiện thông qua hệ thống định vị bằng tài khoản Icloud. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản xác M hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo hộ; hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương; thể hiện sự liều lĩnh và xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Xét cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội là tái phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt không lớn, đã được thu hồi trả cho người bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là con duy nhất trong gia đình và là lao động chính. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Thanh S đã nhận lại tài sản là 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, anh Sang không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo: 01 ví da màu nâu bên trong có 01 chìa khóa màu đen dài 5cm; 01 ví da màu đen bên trong có số tiền 1.781.000đ (một triệu bảy trăm tám mươi mốt ngàn đồng); 01 xe gắn máy mang biển số: 60AC – 020.94; 01 giấy chứng minh nhân dân Huỳnh Văn M; 01 giấy đăng ký xe đứng tên Phan Ngọc Trang; 01 giấy đăng ký xe đứng tên Thẩm Anh Liên; 01 điện thoại di động hiệu Samsung GTS5360 màu đen, số EMEI 356556/05/68605/9; 01 đồng hồ đeo tay dây bằng kim loại, mặt đồng hồ màu đen. Các tài sản và giấy tờ nêu trên không liên quan đến tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Xe gắn máy mang biển số: 60AC – 020.94 là tài sản hợp pháp của ông Huỳnh Văn M (cha của bị cáo), ông Mạnh không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Mạnh.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Thế M** phạm tội: **"Trộm cắp tài sản".**

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thế M **08 (tám) tháng tù.** Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 09 tháng 5 năm 2017.

Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Huỳnh Thế M phải nộp **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đăng Tố